

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

.....

TIỂU LUẬN

MÔN: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Đề tài:

*Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chữ “Kiệm”
vào việc chống lãng phí ở nước ta hiện nay.*

MỞ ĐẦU

Trong đời sống ngày nay, đời sống của con người không ngừng được nâng cao, cuộc sống được ổn định hơn. Nhưng vì, sống trong no đủ nên con người lại có xu hướng lãng phí, sống xa xỉ mặc dù đất nước ta còn nghèo, đặc biệt là còn rất nhiều người khó khăn hơn mình.

Hiện nay, ở nước ta đang thực hiện đường lối đổi mới, phát triển nền kinh tế nhiều thành phần theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đòi hỏi chúng ta phải ra sức phát huy nội lực, thu hút nguồn ngoại lực, đồng thời phải xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trong sạch vững mạnh, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn cao, thực sự là một động lực to lớn góp phần đưa đất nước tiến lên; thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Hồ Chí Minh đã nói về mục tiêu xây dựng CNXH là nhằm sản xuất ra nhiều của cải vật chất và tinh thần để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đây là quan điểm nhất quán, thường xuyên chi phối mọi suy nghĩ và hành động của Người.

Xuất phát từ quan điểm đó, Hồ Chí Minh luôn đề cao và phát huy mọi nỗ lực của từng người dân, của từng cán bộ, đảng viên trong việc đẩy mạnh sản xuất để xây dựng đất nước giàu mạnh và nâng cao đời sống của nhân dân.

Người luôn nhắc nhở và giáo dục mọi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện đức tính cần, kiệm, liêm, chính và phải xem đây là nền tảng của đời sống mới, nền tảng của thi đua ái quốc.

Tuy nhiên, không phải ai cũng thực hiện được như lời dạy của Bác. Bởi lẽ, hiện nay, thực trạng lãng phí vẫn còn đang là một vấn đề nóng trong toàn xã hội. Đảng và nhà nước ta đang và phải có nhiều biện pháp phòng chống căn bệnh này để đưa đất nước đi lên. Xuất phát từ nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết này, em xin thực hiện đề tài ***“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chữ Kiệm vào việc chống lãng phí ở nước ta hiện nay”***.

Nội dung chính của bài tiểu luận gồm có hai chương sau:

- **Chương I:** Cơ sở lý luận.
- **Chương II:** Thực trạng và biện pháp chống lãng phí.

NỘI DUNG CHÍNH

CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN

I. NGUỒN GỐC HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Những tiền đề tư tưởng, lý luận

1.1. Giá trị truyền thống của dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết bắt nguồn từ các giá trị truyền thống của dân tộc, là sự kế thừa và phát triển các giá trị văn hoá truyền thống dân tộc. Đặc biệt là chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam mà Bác tiếp thu từ truyền thống gia đình và đã được hun đúc bởi truyền thống 2 quê hương để kết luận: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ Quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước”. Chủ nghĩa yêu nước truyền thống ấy có các giá trị tiêu biểu:

- Yêu nước là dòng chủ lưu chảy suốt trường kỳ lịch sử Việt Nam. Mọi học thuyết đạo đức, tôn giáo từ nước ngoài du nhập vào Việt Nam đều được tiếp nhận khúc xạ qua lăng kính của chủ nghĩa yêu nước đó.

Lòng yêu nước là điểm tương đồng lớn nhất của mọi người Việt Nam. Chủ nghĩa yêu nước là chuẩn mực cao nhất, đứng đầu bảng giá trị văn hoá, tinh thần Việt Nam. Kế thừa và phát huy chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, Hồ Chí Minh trở thành nhà ái quốc vĩ đại. Người luôn khẳng định truyền thống yêu nước là một thứ vốn quý giá.

- Tinh thần nhân nghĩa và truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái trong khó khăn, hoạn nạn.

- Truyền thống lạc quan yêu đời, niềm tin vào chính mình, tin vào sự tất thắng của chân lý và chính nghĩa dù phải vượt qua muôn ngàn khó khăn, gian khổ.

- Truyền thống cần cù, dũng cảm, thông minh, sáng tạo, ham học hỏi, mở rộng cửa đón nhận tinh hoa văn hoá bên ngoài làm giàu cho văn hoá Việt Nam.

Trước 1911, gia đình, quê hương, đất nước đã chuẩn bị đầy đủ hành trang yêu nước để Người ra đi tìm đường cứu nước.

1.2. Tinh hoa văn hoá nhân loại

Kết hợp các giá trị truyền thống của văn hoá phương Đông với các thành tựu của văn minh phương Tây - đó chính là nét đặc sắc trong quá trình hình thành nhân cách và văn hoá Hồ Chí Minh.

Trước khi ra đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã được trang bị và hấp thụ nền Quốc học và Hán học khá vững vàng, chắc chắn. Trên hành trình cứu nước, Người đã tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, vốn sống, vốn kinh nghiệm để làm giàu tri thức của mình và phục vụ cho cách mạng Việt Nam.

- Văn hoá phương Đông: Người đã tiếp thu tư tưởng của Nho giáo, Phật giáo, và tư tưởng tiến bộ khác của văn hoá phương Đông.

Nho giáo là học thuyết về đạo đức và phép ứng xử, triết lý hành động, lý tưởng về một xã hội đức trị. Đặc biệt Nho giáo đề cao văn hoá, lễ giáo và tạo ra truyền thống hiếu học trong dân. Đây là tư tưởng tiến bộ hơn hẳn so với các học thuyết cổ đại. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh cũng phê phán Nho giáo có những tư tưởng tiêu cực như bảo vệ chế độ phong kiến, phân chia đẳng cấp (quân tử và tiểu nhân), trọng nam khinh nữ.

Hồ Chí Minh là một hiện thân của bậc quân tử, đáng trọng phu trên nền tảng chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.

Phật giáo có hạn chế về thế giới quan duy tâm chủ quan, hướng con người tới xuất gia tu hành làm hạn chế tính tích cực xã hội của con người. Nhưng ưu điểm của Phật giáo là tư tưởng vị tha, bình đẳng, từ bi, bác ái. Phật giáo cũng đề cao nếp sống đạo đức, trong sạch, chăm làm điều thiện, coi trọng lao động. Phật giáo vào Việt Nam kết hợp với chủ nghĩa yêu nước sống gắn bó với dân, hoà vào cộng đồng chống kẻ thù chung của dân tộc là chủ nghĩa thực dân.

Nói như Phật giáo Ấn Độ thì Hồ Chí Minh là hiện thân của vị “Phật sống”.

Người cũng đã tìm thấy ở “chủ nghĩa tam dân” (Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc) của Tôn Trung Sơn những điều phù hợp với điều kiện của cách mạng nước ta là Tư tưởng dân chủ tiến bộ. Nhưng Tôn Trung Sơn làm cách mạng đưa Trung Quốc lên CNTB, còn Hồ Chí Minh làm cách mạng đưa Việt Nam lên CNXH.

Người cũng đã chắt lọc những tinh túy của các triết thuyết Lão Tử, Mặc Tử, Quản Tử..

Hồ Chí Minh là nhà mác-xít tinh táo và sáng suốt, biết khai thác những yếu tố tích cực của tư tưởng văn hoá phương Đông để phục vụ cho sự nghiệp của cách mạng Việt Nam.

- Văn hoá phương Tây:

Hồ Chí Minh chịu ảnh hưởng sâu rộng của nền văn hoá dân chủ và cách mạng phương Tây như: tư tưởng tự do, bình đẳng trong “Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền” của Đại cách mạng Pháp 1791; tư tưởng dân chủ, về quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc trong “Tuyên ngôn độc lập”

của Mỹ 1776. Trước khi ra nước ngoài, Bác đã nghe thấy ba từ Pháp: tự do, bình đẳng, bác ái. Sau này Người nhớ lại “Vào trạc tuổi 13, lần đầu tiên tôi được nghe 3 chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái... và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy”. Lần đầu sang, Pháp Hồ Chí Minh đã thể hiện bản lĩnh, nhân cách, phẩm chất cao thượng, tư duy độc lập tự chủ. Người đã nhìn thấy mặt trái của “lý tưởng” tự do, bình đẳng, bác ái. Người tiếp thu dân chủ tư sản qua tư tưởng tiến bộ của những nhà Khai sáng Pháp như Voltaire, Rousso, Montesquieu.

Đạo Công giáo là tôn giáo lớn của phương Tây, có hạn chế về thế giới quan là duy tâm khách quan hữu thần, về nhân sinh quan là thường hướng con người tới xuất gia tu hành. Hồ Chí Minh quan niệm Tôn giáo là văn hoá. Điểm tích cực nhất của Công giáo là lòng nhân ái, là tấm gương nhân từ của Chúa hi sinh vì sự nghiệp cứu rỗi con người. Đây là điều tác động mạnh nhất đến con đường và sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh tiếp thu có chọn lọc tư tưởng văn hoá Đông-Tây để phục vụ cho cách mạng Việt Nam. Người dẫn lời của Lênin: “Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những hiểu biết quý báu của các đời trước để lại”.

1.3. Chủ nghĩa Mác-Lênin

Chủ nghĩa Mác-Lênin là nguồn gốc lý luận trực tiếp, quyết định bản chất của tư tưởng Hồ Chí Minh, là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời tư tưởng của Người góp phần làm phong phú thêm chủ nghĩa Mác-Lênin ở thời đại các dân tộc bị áp bức vùng lên giành độc lập, tự do. Người khẳng định: “Chủ nghĩa Mác-Lênin đối với chúng ta... là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội...”.

Sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin ở Hồ Chí Minh nổi lên một số điểm đáng chú ý:

Một là, khi ra đi tìm đường cứu nước Nguyễn Ái Quốc đã có một vốn học vấn chắc chắn, một năng lực trí tuệ sắc sảo, Người đã phân tích, tổng kết các phong trào yêu nước Việt Nam chống Pháp cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX; Người tự hoàn thiện vốn văn hoá, vốn chính trị, vốn sống thực tiễn phong phú, nhờ đó Bác đã tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin như một lẽ tự nhiên “tất yếu khách quan và hợp với quy luật”. Chủ nghĩa Mác-Lênin là bộ phận văn hoá đặc sắc nhất của nhân loại: tinh tuý nhất, cách mạng nhất, triệt để nhất và khoa học nhất

Hai là, Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác-Lênin là tìm con đường giải phóng cho dân tộc, tức là xuất phát từ nhu cầu thực tiễn Việt Nam chứ không phải từ nhu cầu tư duy. Người hồi tưởng lần đầu tiếp xúc với chủ nghĩa Lênin, “khi ấy ngồi một mình trong phòng mà tôi nói to lên như đang đứng trước đông đảo quần chúng: hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ, đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng cho chúng ta”.

Ba là, Người vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin theo phương pháp mác-xít và theo tinh thần phương Đông, không sách vở, không kinh viện, không tìm kết luận có sẵn mà tự tìm ra giải pháp riêng, cụ thể cho cách mạng Việt Nam.

Chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở chủ yếu nhất hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện ở chỗ:

- Quyết định bản chất thế giới quan khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Quyết định phương pháp hành động biện chứng của Hồ Chí Minh.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa Mác-Lênin ở Việt Nam, là tư tưởng Việt Nam thời hiện đại.

1.4. Nhân tố chủ quan

Cùng thời có biết bao Đảng viên Đảng Xã hội Pháp người Việt cũng đọc Luận cương của Lênin, nhưng chỉ có Nguyễn Ái Quốc sớm nhìn ra con đường chân chính cho sự nghiệp cứu nước và giải phóng các dân tộc thuộc địa.

Nhân tố chủ quan là một nhân tố quan trọng trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhân cách, phẩm chất, tài năng và trí tuệ của Hồ Chí Minh đã tác động rất lớn đến việc hình thành và phát triển tư tưởng của Người. Những nhân tố chủ quan thuộc về phẩm chất cá nhân của Hồ Chí Minh là:

+ Hồ Chí Minh có tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo, có óc phê phán tinh tường và sáng suốt trong việc nghiên cứu, tìm hiểu các cuộc cách mạng trong nước và trên thế giới.

+ Hồ Chí Minh có sự khổ công học tập, rèn luyện chiếm lĩnh vốn tri thức phong phú của nhân loại, vốn kinh nghiệm đấu tranh của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân quốc tế để tiếp cận với chủ nghĩa Mác-Lênin với tư cách là học thuyết về cách mạng của giai cấp vô sản.

+ Hồ Chí Minh có tâm hồn của một người yêu nước vĩ đại, một chiến sĩ cộng sản nhiệt thành cách mạng; một trái tim yêu thương nhân dân, thương người cùng khổ, sẵn sàng chịu đựng hy sinh vì độc lập của Tổ Quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Bác Hồ từ một người tìm đường cứu nước đã trở thành người dẫn đường cho cả dân tộc đi theo.

Trong các nguồn gốc lý luận thì nguồn gốc chủ nghĩa Mác-Lênin là quan trọng nhất, quyết định bước ngoặt cách mạng và sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh. Giữa nguồn gốc lý luận với nhân tố chủ quan thì không thể xác định yếu tố nào quan trọng hơn, bởi thiếu một trong hai nội dung đó sẽ không có tư tưởng Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỮ “KIỆM” VÀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM

Theo như Bác: *“Kiệm là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.”*

Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, mà những việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của cũng vui lòng.

Tiết kiệm là tích cực. *“Tiết kiệm không phải là ép bộ đội, cán bộ và nhân dân nhịn ăn, nhịn mặc. Trái lại tiết kiệm cốt để giúp vào tăng gia sản xuất, mà tăng gia sản xuất là để dần dần nâng cao mức sống của bộ đội, cán bộ và nhân dân. Nói theo lối khoa học, thì tiết kiệm là tích cực, chứ không phải là tiêu cực”.*

Người dân Việt Nam chúng ta đã có truyền thống tốt đẹp về cần cù, chịu thương, chịu khó và tiết kiệm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cao 4 đức tính tốt đẹp “Cần, kiệm, liêm, chính”, để thấy rằng, “kiệm” đã trở thành một trong 4 bốn đức tính tốt đẹp của con người, dù là khi đất nước còn khó khăn hay khi đất nước đã phồn thịnh. “Cần” và “kiệm” phải đi đôi với nhau. Cần mà không kiệm thì làm chừng nào, xài chừng ấy. Kiệm mà không cần thì không tăng thêm, không phát triển được.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP CHỐNG LÃNG PHÍ

I. THỰC TRẠNG LÃNG PHÍ TRONG ĐỜI SỐNG

1. Định nghĩa lãng phí

Lãng phí là phung phí tài sản, tiền của, công sức vào những thứ, những việc không đáng có, không đáng làm. Bác Hồ đã phân tích: Lãng phí tuy khác với tham ô ở chỗ người gây ra lãng phí không trực tiếp trộm cắp của công làm của riêng. Nhưng kết quả thì làm tổn hại rất nghiêm trọng cho Nhà nước, cho nhân dân.

Chuyện tiết kiệm, chống lãng phí diễn ra từ trước tới nay nhưng gần như chẳng xử lý được gì, ngay cả khi Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã có hiệu lực.

Có những chi tiêu không cần thiết trong lễ tiệc, hiếu hỉ, hoa hòe... người ta chỉ cần quy hết vào mục “tiếp khách” là xong. Hay hiện tượng cứ cuối năm, các đơn vị tổ chức hội thảo không cần thiết để giải ngân... Tuyển cán bộ thì chưa hẳn đã căn cứ vào nhu cầu. Vào làm việc rồi thì có nơi cán bộ thong dong, làm mấy việc lặt vặt, đến tháng nhận lương ngon lành. Sự lãng phí ấy đâu chỉ phí phạm ngân sách mà còn làm ảnh hưởng chung đến những cán bộ, công chức làm được việc khác.

2. Thực trạng

2.1. Lãng phí trong tiêu dùng

➤ Quá lãng phí trong rằm tháng 7

Theo tục lệ dân gian Việt Nam, ngày rằm tháng 7 là ngày xá tội vong nhân, ngày lễ Vu Lan. Đây là dịp những người thân trong gia đình dù ở gần hay

đi làm ăn xa, quần tụ tại gia sắm mâm cơm cúng rằm tháng 7 để tưởng nhớ và tỏ lòng biết ơn đến những đấng sinh thành.

Bên cạnh mâm cơm đêm ẩm còn có tập tục đốt vàng mã cho người âm. Đây là một tập tục mang đầy ý nghĩa nhân văn, tình cảm giữa con người với nhau cho dù người âm phủ, người dương gian.

Tuy nhiên, ngày rằm tháng 7 ngày nay có nhiều thay đổi, bởi cuộc sống sôi động, kinh tế phát triển, nên cách sắm lễ cúng, cũng như cách thức cúng cũng khác trước.

Yếu tố hình thức, phô trương, lãng phí được đẩy lên cao, được thể hiện bằng mâm cao cỗ đầy, vàng mã đốt hàng đống với quan niệm là dương sao thì âm vậy, có những nhà rằm tháng 7 âm lịch này sắm rồi đốt đến cả tiền triệu đồ vàng mã. Đây là một sự lãng phí lớn, một việc làm cần hạn chế mà mỗi chúng ta cần suy ngẫm.

Để báo hiếu cha mẹ và các đấng sinh thành, chúng ta có nhiều cách, nhưng thực tế nhất vẫn là ý nghĩ thành kính, biết ơn sâu sắc từ tận đáy lòng của mỗi con người không chỉ trong dịp rằm tháng 7. Qua việc làm của chúng ta sẽ từng bước làm gương và truyền lại cho con cháu những tinh thần thấm đẫm đạo làm người.

➤ *Khoe của bằng bánh trung thu.*

Bánh trung thu bây giờ không chỉ đơn thuần là trứng muối, đậu xanh, hay sen nhụy, được vo tròn và gói gọn trong một lớp vỏ bột mì. Để đáp ứng thị hiếu của khách hàng, các nhà sản xuất đã đưa đủ loại nguyên liệu quý hiếm, từ bào ngư, vi cá mập cho tới tổ yến, vào trong những chiếc bánh nhỏ chỉ bằng lòng bàn tay.

Một bộ quà tặng hoàn hảo thậm chí còn được trang trí bằng các đồng xu vàng, rượu vang hảo hạng, điện thoại đời mới và nhẫn kim cương. Tất nhiên, giá thành của những chiếc bánh này cũng tỷ lệ thuận với độ sang trọng của nó.

Thói quen tiêu xài hoang phí đang làm hỏng bản chất của ngày hội trung thu. Người ta lợi dụng dịp này để trao đi và nhận lại những món quà quá sức đắt đỏ, như bánh trung thu nhân thịt cua long.

Bánh trung thu, hoặc phổ biến hơn là những chiếc bánh trung thu được quy đổi thành phiếu giá, đang dần trở thành loại quà tặng phổ biến ở các văn phòng và doanh nghiệp nhà nước

Bánh trung thu, thường được đựng trong hộp 4 chiếc, được bán ở siêu thị với giá từ 20 tới 50 USD, tùy chủng loại. Nhưng những chiếc bánh này đang ngày càng trở nên hào nhoáng, nhằm thu hút sự chú ý của giới trung lưu. Với họ, những món quà này, ngoài việc thể hiện sự thiện chí, còn nhằm "khoe mẽ".

Thiết nghĩ sự xa xỉ này là không đáng có.

2.2. Lãng phí trong phô trương hiếu hỉ

➤ Lãng phí trong tiêu dùng xa xỉ, trong việc cưới, hiếu, hỉ, ma chay, đình đám.

Theo báo cáo của Bộ Văn hóa và Thông tin, tính đến tháng 12/2010, cả nước có 9.100.000 hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hoá, hơn 16.500 làng thôn, ấp, bản, khu phố đạt danh hiệu văn hoá. Tuy nhiên, tình trạng tổ chức đám cưới mời hàng nghìn người đến nhà hàng, khách sạn sang trọng, ăn uống linh đình đã xuất hiện trở lại ở khu vực đô thị, trong đối tượng cán bộ công chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo. Tại các đám tang, vẫn còn phổ biến tình trạng phúng viếng bằng đôi trướng, vòng hoa quá nhiều. Các hủ tục bói toán, đồng cốt chưa giảm ở một số địa phương

Ví dụ: Đám cưới 50 tỉ đồng ở Hương Sơn (Hà Tĩnh). Riêng chi phí rượu ngoại đã lên tới hơn 3 tỉ đồng, phí cho các ca sĩ hơn 60.000 USD (khoảng 1,2 tỉ đồng), thuê bộ phận rửa bát đĩa cũng gần 30 triệu đồng, toàn bộ phần mâm cỗ, dịch vụ thuê hẳn của một nhà hàng sang trọng tại Hà Nội đưa vào. Số tư trang cho cô dâu, chú rể lên tới 50 cây vàng. Chiếc xe rước dâu trị giá trên 10 tỉ đồng chính là món quà cưới mà mẹ chú rể tặng cho con trai. Hộ tống chiếc xe rước dâu Ferrari mui trần màu đỏ là gần 100 siêu xe.

➤ ***Lãng phí trong việc tổ chức lễ hội, chào mừng, kỉ niệm, tuyên dương, khen thưởng.***

Bình quân, mỗi ngày ở Việt Nam diễn ra 20 lễ hội. Với mật độ đó, dù là quy mô nhỏ hay lớn, chi phí cho tổ chức lễ hội cũng không hề nhỏ. Lãng phí trong tổ chức chỉ là một phần, sự lãng phí gây ra bởi những biến tướng, ăn theo lễ hội cũng được nhắc đến. Các loại “dịch vụ” như bói toán, lên đồng, cờ bạc... tiêu tốn nhiều tiền của của Nhà nước và người dân.

Lãng phí trong sinh hoạt hàng ngày, trong cuộc sống, trong thói quen, công việc. Trong cuộc sống, ta còn nhiều điều lãng phí như sức khỏe, thời gian, tiền bạc, cơ hội...

II. BIỆN PHÁP CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Thực hành chống lãng phí

Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đi vào cuộc sống từ năm 2005, nhưng lãng phí vẫn là căn bệnh trầm kha. Do vậy, chống lãng phí cần được thực hiện ở một cấp độ mới, cao hơn, quyết liệt hơn và trước hết là việc thay đổi tư duy của người dân và cả xã hội đối với tệ nạn này. Đã đến lúc phải thẳng thắn nhìn nhận tình trạng lãng phí ở nước ta đã đến mức báo động đỏ. Thay vì coi lãng phí như một thứ tệ nạn xã hội, một biểu hiện của sự suy thoái về đạo đức,

cần nhìn nhận lãng phí là tội ác, là quốc nạn. Bởi thực tế, lãng phí lan tràn trên diện rộng đã và đang gây ra những hệ lụy không thể đo đếm cho sự phát triển của đất nước.

Hình thành thói quen tiết kiệm trong mỗi người dân, xây dựng một xã hội tiết kiệm có lẽ là giải pháp hữu hiệu nhất để chống lãng phí. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Tiết kiệm là không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, không phải là bủn xỉn, mà những việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của cũng vui lòng". Nếu mỗi người đều học và làm theo Bác sẽ tạo được một thói quen tiết kiệm.

2. Các biện pháp chống lãng phí

Hiện nay tiết kiệm đã trở thành chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được ban hành cho thấy vai trò to lớn của vấn đề tiết kiệm, tiết kiệm được coi là quốc sách.

Chúng ta có thể thực hành tiết kiệm ở tất cả các lĩnh vực của cuộc sống hàng ngày, từ sản xuất đến tiêu dùng, từ gia đình đến cộng đồng, xã hội. Bất cứ lĩnh vực nào cũng có thể thực hành tiết kiệm được.

Để thực hành tiết kiệm theo tấm gương của Bác Hồ và chủ trương của Đảng, Nhà nước, cần phải:

- Tự rà soát lại trong sản xuất, tiêu dùng của gia đình, cộng đồng, nơi mình sinh sống có những việc gì còn chưa tiết kiệm, lãng phí, để thay đổi, cải tiến sao cho tiết kiệm, hiệu quả.

- Tiết kiệm tiền, của: Có kế hoạch, tính toán, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đầu tư cho sản xuất, trước khi mua sắm, tiêu dùng; thực hành tiết kiệm trước khi đầu tư, trước khi tiêu dùng.

- Tiết kiệm từ việc tổ chức ma chay, cưới hỏi: Thực hiện tổ chức ma chay hoặc cưới hỏi theo nếp sống mới. Hình thức tổ chức đám cưới có thể tiết kiệm được tiền mà ở nhiều địa phương đang thực hiện, là tổ chức cưới tập thể, tiệc ngọt, hoặc chỉ tổ chức ăn uống liên hoan trong họ hàng nội ngoại thân tộc. Trong ma chay, cưới hỏi chúng ta cần tránh những hủ tục lạc hậu, tránh đua đòi dẫn đến tiêu tiền một cách lãng phí, mang nợ nần, thiệt hại đến kinh tế gia đình và gây tốn kém cho người khác. Phải ủng hộ và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương của cấp ủy, chính quyền địa phương về thực hiện nếp sống văn minh trong việc tổ chức ma chay, cưới hỏi.

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò của cấp ủy, Đảng, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đoàn thể trong chống lãng phí. Nâng cao năng lực của chỉ đạo. **Chẳng hạn như:** Ngày 21-1-2011, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 04 quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, trong đó nhấn mạnh: "Các thủ tục chạm ngõ, ăn hỏi, rước dâu cần được tổ chức theo phong tục, tập quán; không phô trương hình thức, rườm rà; không nặng về đòi hỏi lễ vật. Khuyến khích dùng hình thức báo hỷ thay cho giấy mời dự lễ cưới, tiệc cưới; hạn chế tổ chức tiệc cưới linh đình, chỉ tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt trong lễ cưới"...

- Kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời và xử lý các hành vi lãng phí. Tăng cường kiểm tra thanh tra, truy tố, xét xử, nhắc nhở kịp thời những hành vi gây lãng phí. Bên cạnh đó, khen thưởng các cá nhân, tập thể có hành động đẹp trong chống lãng phí.

- Hoàn thiện các quy định về quản lý thu chi, cơ chế quản lý doanh nghiệp, mua sắm, đầu tư.

- Tuyên truyền hơn nữa về chống lãng phí. **Chẳng hạn như:** Đông đảo bạn trẻ và người dân trên địa bàn quận 3 (TP.HCM) đã tham gia ngày hội đổi đồ

cũ do Quận đoàn 3 phối hợp khoa môi trường Trường ĐH Khoa học tự nhiên TP.HCM tổ chức sáng 16-9. Hơn 1.200 bộ quần áo, giày dép, sách giáo khoa, đồ chơi... đã được các bạn vận động từ các hộ gia đình mang đến trao đổi tại ngày hội. Ngày hội đã truyền đi thông điệp “Tiếc quá, thật lãng phí” và nâng cao ý thức sử dụng đồ tái chế, bảo vệ môi trường.

- Về phía các nhà nghiên cứu, cơ quan bảo tồn, công tác kiểm kê, nhận dạng và phân loại di sản sẽ được gấp rút hoàn thành nhằm xác định lại đâu là lễ hội di sản văn hóa, đâu là những lễ hội đã bị méo mó, thậm chí phải xóa bỏ. “Nếu không sớm hành động và hành động một cách thực sự kiên quyết, chúng ta sẽ mất rất nhiều lễ hội. Bởi đã bắt đầu xuất hiện những di sản phi vật thể “giả” trong đời sống văn hóa hiện nay.

KẾT LUẬN

Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị anh hùng vĩ đại của dân tộc Việt Nam, danh nhân văn hoá thế giới nhưng suốt cả cuộc đời, Người luôn sống một cuộc sống giản dị, mẫu mực và là tấm gương sáng về thực hành tiết kiệm. Đó là một trong những phẩm chất đạo đức vô cùng cao quý, hiếm thấy ở một vị lãnh tụ nào trên thế giới.

Trên cương vị là một Chủ tịch nước, bận trăm công nghìn việc, nhưng Bác luôn nghĩ đến người nghèo “lúc chúng ta nâng bát cơm ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi đề nghị với đồng bào cả nước và tôi xin thực hành trước, cứ 10 ngày nhịn ăn 1 bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem số gạo tiết kiệm đó để cứu dân nghèo”. Một hôm, Bác đi họp ở đâu về, sợ Bác đói, nhà bếp vẫn để dành cơm cho Bác, nhưng Bác kiên quyết từ chối không ăn, mặc dù Bác chưa ăn cơm. Vì hôm đó đúng bữa nhịn của Bác để góp vào hũ gạo tiết kiệm.

Bác tiết kiệm đến cái nhỏ như tờ giấy: “Giấy bút, vật liệu đều tốn tiền của Chính phủ, tức là của dân; ta cần phải tiết kiệm. Nếu một miếng giấy nhỏ đủ viết, thì chớ dùng một tờ to. Một cái phong bì có thể dùng hai ba lần”. Và Bác đã làm để mọi người bắt chước là hàng ngày các văn bản Bác đều viết ở mặt sau của bản tin Thông tấn xã Việt Nam; còn phong bì Bác đều dùng lại phong bì của các nơi gửi tới đến 2, 3 lần.

Đặc biệt, Bác còn chỉ thị cho những người phục vụ: vá khăn mặt cho Bác, vá áo lót cho Bác, vá chiếu nằm cho Bác. Có lần, khi tất rách chưa kịp vá, anh em đưa đôi mới để Bác dùng. Bác cầm đôi tất xoay chỗ rách vào bên trong người Bác, rồi cười: "Đấy có trông thấy rách nữa đâu...". Có lần, thấy Bác mặc bộ quần

áo ka ki đã sờn cổ, sờn tay, cán bộ phục vụ Bác xin được thay bộ khác, Bác bảo: Nếu thi sang thì thua, thi tiết kiệm thì thắng. Bác mặc như thế phù hợp với hoàn cảnh của nước của dân, không phải thay... ”.

Làm được những việc nhỏ thì sẽ thành cái to như Bác đã chỉ rõ “nơi nào cũng tiết kiệm một chút, thì trong một năm đỡ được hàng vạn tấn giấy, tức là hàng triệu đồng bạc. Nhờ tiết kiệm... mà lợi cho dân rất nhiều”.

Những mẫu chuyện kể về đức tính giản dị, tiết kiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh kể trên chắc hẳn ít có người Việt Nam nào lại không biết đến. Và còn vô vàn câu chuyện kể về những hành động, việc làm về tấm gương tiết kiệm của Bác. Những việc làm trên của Bác thực ra rất đời bình thường, nhưng trên thế giới này, không ai làm được những điều bình thường ấy. Và những điều bình thường ấy không hề làm cho Bác nhỏ bé đi mà trái lại, điều đó khiến Bác trở nên vĩ đại.

Sự vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được cả thế giới ngợi ca, kính phục. Năm tháng trôi qua, lịch sử biến thiên, nhưng Bác Hồ vẫn sống mãi. Bác đã đi xa, nhưng con cháu Bác vẫn hàng ngày tìm về cái đẹp mà Bác đã nêu gương để cháu chắt cái đẹp cho đời. “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” chính là học tập và làm theo những mẫu mực cao đẹp đó của Người.